

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu hội, mức khoán kinh phí hỗ trợ để hội chi trả thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại (đã nghỉ hưu) tại các hội có tính chất đặc thù được nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*  
*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*  
*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*  
*Căn cứ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù;*  
*Căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội;*  
*Xét Tờ trình số 3329/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu hội, mức khoán kinh phí hỗ trợ để hội chi trả thù lao hằng tháng đối với người giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại (đã nghỉ hưu) tại các hội có tính chất đặc thù được nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 217/BC-BPC ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

## **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về mức thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù được nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau đây viết là hội), bao gồm:

a) Mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu hội.

b) Mức khoán kinh phí hỗ trợ để hội chi trả thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại.

## **2. Đối tượng áp dụng**

a) Người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội, gồm:

- Chủ tịch, Trưởng ban hoặc Giám đốc; Phó Chủ tịch, Phó Trưởng ban hoặc Phó Giám đốc chuyên trách, Tổng thư ký hoặc Ủy viên thường trực đối với hội hoạt động trong phạm vi toàn tỉnh.

- Chủ tịch hoặc Trưởng ban; Phó Chủ tịch hoặc Phó Trưởng ban chuyên trách đối với hội hoạt động trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ tịch hoặc Trưởng ban đối với hội hoạt động trong phạm vi xã, phường, thị trấn.

b) Các hội nêu tại điểm a khoản này được công nhận hoặc thành lập theo quy định của pháp luật.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 2. Mức thù lao hằng tháng và mức khoán kinh phí hỗ trợ để hội chi trả thù lao hằng tháng**

1. Mức thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách đứng đầu hội tại các hội, cụ thể như sau:

a) Đối với hội cấp tỉnh: Chủ tịch, Trưởng ban hoặc Giám đốc bằng 4,0 lần so với mức lương cơ sở;

b) Đối với hội cấp huyện: Chủ tịch hoặc Trưởng ban bằng 2,5 lần so với mức lương cơ sở;

c) Đối với hội cấp xã: Chủ tịch hoặc Trưởng ban bằng 1,25 lần so với mức lương cơ sở.

2. Mức khoán kinh phí hỗ trợ để hội chi trả thù lao hằng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách còn lại tại các hội, cụ thể như sau:

a) Đối với hội cấp tỉnh: Bằng 5,5 lần so với mức lương cơ sở; Trường hợp hội chỉ có 01 Lãnh đạo chuyên trách còn lại thì bằng 3,0 lần so với mức lương cơ sở.

b) Đối với hội cấp huyện: Bằng 2,0 lần so với mức lương cơ sở. Trường hợp hội chỉ có Chủ tịch hoặc Trưởng ban, không có chức danh lãnh đạo chuyên trách khác thì không khoán kinh phí hỗ trợ.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. *VN*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



**CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Niên**

